

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU TÂN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05 /QĐ-HĐQTCSTB

Tây Ninh, ngày 22 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt diện tích phân bổ cây cao su thanh lý cho các
Công ty chế biến gỗ thuộc Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam;
diện tích, lô và giá bán khởi điểm đấu giá công khai, rộng rãi.**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HĐQTCSTB ngày 05/5/2016 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Tân Biên về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Tân Biên;

Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-HĐTVCSVN ngày 20/6/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, về việc phê duyệt kế hoạch thanh lý cao su để tái canh năm 2018;

Căn cứ Văn bản số 745/HĐTVCSVN-TCKT ngày 16/11/2017 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, về việc thỏa thuận chủ trương thanh lý vườn cây cao su;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-HĐQTCSTB ngày 22/11/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Tân Biên về việc thanh lý cao su để trồng tái canh năm 2018;

Căn cứ Văn bản số 74/CSVN-KHĐT ngày 11/01/2018 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam về việc thỏa thuận giá khởi điểm và phương thức bán cây cao su thanh lý để trồng tái canh năm 2018 của Công ty cổ phần cao su Tân Biên;

Xét Tờ trình số 50/TTr-CSTB ngày 15/01/2018 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần cao su Tân Biên;

Căn cứ Văn bản số 04/HĐQTCSTB ngày 17/01/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên về việc xin ý kiến biểu quyết phê duyệt phân bổ cây cao su thanh lý, giá bán khởi điểm cao su thanh lý để trồng tái canh năm 2018 (đã được các thành viên HĐQT cho ý kiến đồng ý),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt diện tích phân bổ cây cao su thanh lý cho các công ty chế biến gỗ thuộc Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, diện tích, lô và giá bán khởi điểm đấu giá công khai, rộng rãi, với các nội dung như sau:

1/ Diện tích phân bổ cây cao su thanh lý cho các công ty chế biến gỗ thuộc Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam:

S T T	Nông trường	Tên lô	Năm trồng	Diện tích (ha)	Số cây	Giá khởi điểm (đồng)	Đơn vị được phân bổ
-------------	----------------	-----------	--------------	----------------------	--------	-------------------------	------------------------

1	Xa Mát	I3	1988	20,80	6.144	6.131.751.386	Công ty CP Đầu tư xây dựng cao su (51,43ha)
	Xa Mát	P5	1988, 1990	9,36	4.179	4.161.952.265	
	Xa Mát	Q5	1988	21,27	8.095	7.532.285.277	
	Cộng			51,43	18.418	17.825.988.928	
2	Tân Hiệp	L34	1989	4,75	1.713	2.196.401.201	Công ty CP Chê biến XNK Gỗ Tây Ninh (50,46ha)
	Bồ Túc	D55	1989	25,00	8.823	11.816.134.734	
	Bồ Túc	E55	1989	20,71	7.629	9.912.505.014	
	Cộng			50,46	18.165	23.925.040.949	
3	Xa Mát	H2	1988	25,00	9.745	12.615.969.409	Công ty CP cao su Trường Phát (50,00ha)
	Bồ Túc	E56	1988	25,00	9.355	8.376.263.107	
	Cộng			50,00	19.100	20.992.232.516	
4	Tân Hiệp	O31	1989	24,37	10.461	9.168.837.485	Công ty CP Chế biến Gỗ Thuận An (48,74ha)
	Tân Hiệp	M31	1989	24,37	10.230	9.503.849.478	
	Cộng			48,74	20.691	18.672.686.963	
5	Tân Hiệp	N33	1989	21,70	8.577	11.082.498.285	Công ty CP Công nghiệp và XNK cao su (46,70ha)
	Tân Hiệp	M32	1989	25,00	10.580	9.631.163.162	
	Cộng			46,70	19.157	20.713.661.447	
Tổng cộng				247,33	95.531	102.129.610.803	

2/ Diện tích, lô và giá bán khởi điểm đấu giá công khai, rộng rãi:

* *Diện tích lô chọn đấu giá công khai, rộng rãi:*

STT	Nông trường	Tên lô	Năm trồng	Diện tích (ha)	Số cây	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
1	Xa Mát	G3	1988	20,00	7.051	9.589.566.196	113,84 ha bán đấu giá công khai, rộng rãi.
2	Xa Mát	J4	1988	21,00	7.469	10.076.721.546	
3	Tân Hiệp	N32	1989	25,00	10.103	12.701.381.250	
4	Bồ Túc	D58	1988	11,55	5.425	5.603.431.169	

5	Bồ Túc	E58	1988	25,00	10.333	13.562.894.468	
6	Bồ Túc	E59	1988	11,29	4.975	4.729.934.569	
	Tổng cộng			113,84	45.356	56.263.929.198	

*** Giá bán khởi điểm:**

- Tổng giá trị khởi điểm đấu giá (làm tròn): **56.264.000.000** đồng
(Bằng chữ: Năm mươi sáu tỷ, hai trăm sáu mươi bốn triệu đồng chẵn).
- => Mức giá cây cao su đấu giá khởi điểm: **1.240.497 đồng/cây**.
- => Đơn giá khởi điểm như sau:
 - + Gỗ: 1.658.238 đồng/ster
 - + Cùi: 380.000 đồng/ster

3/ Thống nhất hình thức lựa chọn đơn vị tổ chức bán đấu giá và hình thức bán đấu giá theo Tờ trình số 50/TTr-CSTB ngày 15/01/2018 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần cao su Tân Biên.

4/ Thống nhất chủ trương Công ty ký kết hợp đồng nguyên tắc với các Công ty được mua cây cao su thanh lý theo chỉ tiêu phân bổ và tạm thu tiền theo giá khởi điểm được xác định tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này. Hợp đồng chính thức sẽ áp giá theo kết quả đấu giá thành công bình quân lần này.

Điều 2. Giao Tổng Giám đốc có trách nhiệm tổ chức bán và hạch toán nguồn thu đúng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Tổng giám đốc, Trưởng các Phòng nghiệp vụ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TV HĐQT Cty;
- Như điều 3;
- Ban Kiểm Soát;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.



Trương Minh Trung

TỜ TRÌNH

Về việc xin phê duyệt diện tích phân bổ cây cao su thanh lý cho các Công ty chế biến gỗ thuộc Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, diện tích lô và giá bán khởi điểm lô chọn đấu giá công khai, rộng rãi.

Căn cứ Quyết định số: 247/QĐ-HĐTVCSVN ngày 20/6/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, về việc phê duyệt kế hoạch thanh lý cao su để tái canh năm 2018;

Căn cứ Văn bản số 745/HĐTVCSVN-TCKT ngày 16/11/2017 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, về việc thỏa thuận chủ trương thanh lý vườn cây cao su;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-HĐQTCSTB ngày 22/11/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Tân Biên về việc thanh lý cao su để trồng tái canh năm 2018;

Căn cứ Văn bản số 74/CSVN-KHĐT ngày 11/01/2018 của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, về việc thỏa thuận giá khởi điểm và phương thức bán cây cao su thanh lý để trồng tái canh năm 2018 của Công ty cổ phần cao su Tân Biên;

Căn cứ biên bản họp hội đồng thanh lý tài sản ngày /01/2018.

Tổng giám đốc kính trình Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Tân Biên xem xét phê duyệt diện tích phân bổ cây cao su thanh lý cho các Công ty chế biến gỗ thuộc Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, diện tích lô và giá bán khởi điểm lô chọn đấu giá công khai, rộng rãi như sau:

1/ Diện tích phân bổ cây cao su thanh lý cho các Công ty chế biến gỗ thuộc Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam:

S T T	Nông trường	Tên lô	Năm trồng	Diện tích (ha)	Số cây	Giá khởi điểm (đồng)	Đơn vị được phân bổ
1	Xa Mát	I3	1988	20,80	6.144	6.131.751.386	Công ty CP Đầu tư xây dựng cao su (51,43ha)
	Xa Mát	P5	1988, 1990	9,36	4.179	4.161.952.265	
	Xa Mát	Q5	1988	21,27	8.095	7.532.285.277	
	Cộng			51,43	18.418	17.825.988.928	
2	Tân Hiệp	L34	1989	4,75	1.713	2.196.401.201	Công ty CP Chế biến XNK Gỗ Tây Ninh (50,46ha)
	Bồ Túc	D55	1989	25,00	8.823	11.816.134.734	
	Bồ Túc	E55	1989	20,71	7.629	9.912.505.014	
	Cộng			50,46	18.165	23.925.040.949	
3	Xa Mát	H2	1988	25,00	9.745	12.615.969.409	Công ty CP cao su
	Bồ Túc	E56	1988	25,00	9.355	8.376.263.107	

	Cộng			50,00	19.100	20.992.232.516	Trường Phát (50,00ha)
4	Tân Hiệp	O31	1989	24,37	10.461	9.168.837.485	Công ty CP Chế biến Gỗ Thuận An (48,74ha)
	Tân Hiệp	M31	1989	24,37	10.230	9.503.849.478	
	Cộng			48,74	20.691	18.672.686.963	
5	Tân Hiệp	N33	1989	21,70	8.577	11.082.498.285	Công ty CP Công nghiệp và XNK cao su (46,70ha)
	Tân Hiệp	M32	1989	25,00	10.580	9.631.163.162	
	Cộng			46,70	19.157	20.713.661.447	
	Tổng cộng			247,33	95.531	102.129.610.803	

2/ Diện tích lô và giá bán khởi điểm lô chọn đấu giá công khai, rộng rãi:

*** Diện tích lô chọn đấu giá công khai, rộng rãi:**

STT	Nông trường	Tên lô	Năm trồng	Diện tích (ha)	Số cây	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
1	Xa Mát	G3	1988	20,00	7.051	9.589.566.196	113,84 ha bán đấu giá công khai, rộng rãi.
2	Xa Mát	J4	1988	21,00	7.469	10.076.721.546	
3	Tân Hiệp	N32	1989	25,00	10.103	12.701.381.250	
4	Bồ Túc	D58	1988	11,55	5.425	5.603.431.169	
5	Bồ Túc	E58	1988	25,00	10.333	13.562.894.468	
6	Bồ Túc	E59	1988	11,29	4.975	4.729.934.569	
	Tổng cộng			113,84	45.356	56.263.929.198	

*** Giá bán khởi điểm:**

- Tổng giá trị khởi điểm đấu giá (làm tròn): **56.264.000.000** đồng

(Bằng chữ: Năm mươi sáu tỷ, hai trăm sáu mươi bốn triệu đồng chẵn).

=> Mức giá cây cao su đấu giá khởi điểm: **1.240.497** đồng/cây.

=> Đơn giá khởi điểm như sau:

+ Gỗ: 1.658.238 đồng/ster

+ Cùi: 380.000 đồng/ster

3/ Đề xuất hình thức lựa chọn đơn vị tổ chức bán đấu giá vườn cây thanh lý để trồng tái canh năm 2018:

Đăng tin thông báo mời thầu trên trang Web của Công ty CP cao su Tân Biên.

4/ Hình thức bán đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu kín 01 (một) vòng.

5/ Ký kết hợp đồng nguyên tắc: (Căn cứ mục 4 của Văn bản số 74/CSVN-KHĐT, ngày 11/01/2018).

Tổng giám đốc kính trình Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Tân Biên cho phép Công ty được ký kết hợp đồng nguyên tắc với các Công ty mua cây cao su thanh lý theo chỉ phân bổ và tạm thu tiền theo giá khởi điểm được xác định ở mục số 1 nêu trên.



Hợp đồng chính thức sẽ áp giá theo kết quả đấu giá thành công bình quân lần này.

Kính trình Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Tân Biên xem xét phê duyệt để có cơ sở thực hiện.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Lưu: VT, KHĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Văn Cư